

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ KIẾN XƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **29**/NQ-HĐND

Kiến Xương, ngày 23 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phê duyệt dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn
và dự toán thu chi ngân sách xã năm 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ KIẾN XƯƠNG KHÓA I
NHIỆM KỲ 2021-2026 KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;

Căn cứ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Thông tư số 56/2025/TT-BTC ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2026-2028;

Căn cứ Nghị quyết số 789/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và thu chi ngân sách địa phương năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 790/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên về phân bổ ngân sách địa phương năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2169/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2026;



Căn cứ Thông báo số 51-TB/ĐU ngày 17/12/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Kiến Xương về chủ trương dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và dự toán thu chi ngân sách xã năm 2026;

Xét Tờ trình số 77/TTr-UBND ngày 19/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc phê duyệt dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và dự toán thu chi ngân sách xã năm 2026; Báo cáo thẩm tra số 04/BC-KTNS ngày 19/12/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và dự toán thu chi ngân sách xã năm 2026 cụ thể như sau:

1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 113.569 triệu đồng, gồm:

- Thu nội địa: 113.569 triệu đồng;
- Thu hoạt động xuất nhập khẩu: 0 triệu đồng.

2. Tổng thu ngân sách xã: 402.862 triệu đồng, trong đó:

- Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp: 71.949 triệu đồng.
- Thu bổ sung cân đối ngân sách: 238.916 triệu đồng.
- Thu bổ sung có mục tiêu: 91.997 triệu đồng.

3. Tổng chi ngân sách xã: 402.862 triệu đồng.

Phương án phân bổ chi ngân sách cấp xã năm 2026:

3.1. Tổng chi ngân sách xã quản lý: 371.474 triệu đồng.

a. Chi cân đối ngân sách: 310.865 triệu đồng.

- Chi đầu tư phát triển: 61.200 triệu đồng.

- Chi thường xuyên: 243.446 triệu đồng, gồm:

+ Chi quốc phòng: 1.000 triệu đồng.

+ Chi an ninh trật tự và an toàn xã hội: 90 triệu đồng.

+ Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo dạy nghề: 129.190 triệu đồng.

+ Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: 1.476 triệu đồng.

+ Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình: 19.538 triệu đồng.

+ Chi sự nghiệp văn hóa, thông tin, thể dục thể thao, phát thanh truyền hình : 4.060 triệu đồng.

- + Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường: 2.285 triệu đồng.
- + Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội: 32.741 triệu đồng.
- + Chi các hoạt động kinh tế: 9.980 triệu đồng.
- + Chi quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể: 31.195 triệu đồng.
- + Chi hoạt động thường xuyên theo tiêu chí dân số, chi khen thưởng, chi khác, các khoản chi đặc thù: 11.891 triệu đồng.
- Dự phòng ngân sách: 6.219 triệu đồng.

b. Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu vốn sự nghiệp từ ngân sách cấp trên.

Kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng từ nguồn ngân sách trung ương: 60.609 triệu đồng.

3.2. Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách cấp xã để thực hiện các chính sách an sinh xã hội năm 2026 từ nguồn thực hiện cải cách tiền lương của ngân sách cấp tỉnh: 31.388 triệu đồng.

(có các biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân xã giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Trong đó, tập trung chỉ đạo một số nội dung sau:

a) Thực hiện dự toán ngân sách nhà nước phải đúng quy định, đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra và công khai minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước. Thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước đúng mục đích, đúng chế độ và có hiệu quả.

b) Chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt luật thuế, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế chống thất thu, ngăn chặn các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, chuyển giá; phát hiện kịp thời và xử lý các trường hợp kê khai không đúng, gian lận, trốn thuế và chây ỳ không nộp thuế.

c) Chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao, tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên của từng phòng, ban, đơn vị; giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết; đẩy mạnh cải cách hành chính trong quản lý chi ngân sách nhà nước. Quản lý chặt chẽ và hạn chế tối đa chi chuyển nguồn sang năm sau.

d) Dành nguồn tăng thu để chi đầu tư phát triển, hỗ trợ hộ nghèo, đối tượng chính sách, tạo nguồn cải cách tiền lương và hỗ trợ mua sắm sửa chữa để nâng cao chất lượng dịch vụ công.



đ) Tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn để cải cách tiền lương trong năm 2026 từ một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của các cơ quan, đơn vị; tiết kiệm 10% số chi thường xuyên năm 2026 (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) và nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2025 còn dư chuyển sang (nếu có).

e) Trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên (ngoài tiết kiệm tạo nguồn cải cách tiền lương) để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội khi có văn bản hướng dẫn của Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Kiến Xương khóa I nhiệm kỳ 2021-2026 kỳ họp thứ Ba nhất trí thông qua ngày 23 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân xã thông qua.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- Thường trực HĐND, UBND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị, đoàn thể
- Phòng GD số 4, KBNN khu vực IV;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH
Hoàng Việt Huy